

Số: /KH-UBND

Đông Khê, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Đông Khê năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 22/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về phòng, chống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 05/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đông Khê về thực hiện công tác phòng, chống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Đông Khê ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Đông Khê năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Kiểm tra, đánh giá một cách toàn diện việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch trong hoạt động của UBND xã và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, nhất là việc công khai các nội dung bắt buộc theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong việc công khai thông tin về quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, giải quyết thủ tục hành chính, công tác cán bộ và các lĩnh vực khác có nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn.

c) Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, của từng bộ phận và cá nhân có liên quan trong việc tổ chức thực hiện công khai, minh bạch; làm cơ sở để chấn chỉnh, khắc phục và xử lý theo thẩm quyền.

d) Góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chính quyền cơ sở.

2. Yêu cầu

a) Việc kiểm tra phải được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật; bảo

đảm khách quan, công khai, minh bạch, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị.

b) Nội dung kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực, nội dung dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; tránh trùng lặp, chồng chéo với các cuộc kiểm tra, thanh tra khác trên địa bàn.

c) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Văn phòng HĐND và UBND xã và các Phòng chuyên môn có liên quan; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổ chức kiểm tra, tổng hợp và xử lý kết quả.

d) Kết quả kiểm tra phải được tổng hợp đầy đủ, chính xác, có căn cứ pháp lý rõ ràng; kịp thời kiến nghị biện pháp chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế và đề xuất xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân vi phạm (nếu có), phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI KIỂM TRA

1. Phạm vi: Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị thuộc quản lý của UBND xã Đông Khê.

2. Đối tượng: Các Phòng, Ban chuyên môn thuộc UBND xã; cán bộ, công chức xã; người hoạt động không chuyên trách và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra việc ban hành, tổ chức thực hiện các quy định về công khai, minh bạch Kiểm tra việc phân công trách nhiệm cụ thể cho người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và công chức chuyên môn; việc lồng ghép nội dung công khai, minh bạch trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm cũng như việc tổ chức quán triệt, hướng dẫn và tự kiểm tra nội bộ theo quy định.

2. Kiểm tra việc công khai thông tin về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị Kiểm tra việc công khai thông tin về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị, gồm: công khai chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, danh sách cán bộ, công chức; công khai chương trình, kế hoạch công tác, lịch tiếp công dân, lịch làm việc của lãnh đạo UBND xã; công khai các văn bản chỉ đạo, điều hành có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, đồng thời kiểm tra việc cập nhật, điều chỉnh kịp thời các thông tin thay đổi.

3. Kiểm tra việc công khai trong lĩnh vực tài chính - ngân sách, quản lý và sử dụng tài sản công Kiểm tra việc công khai dự toán và quyết toán ngân sách xã; công khai các khoản thu, chi ngân sách, các khoản huy động, đóng góp của Nhân dân (nếu có); việc công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, phương án mua sắm, sửa chữa tài sản, phương tiện làm việc; việc công khai chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu và thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Kiểm tra việc công khai trong hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm công và các chương trình, dự án (nếu có) Kiểm tra việc công khai chủ trương đầu tư, danh mục công trình, dự án; tổng mức đầu tư, nguồn vốn, tiến độ thực hiện; kết quả lựa chọn nhà thầu, nghiệm thu, thanh quyết toán; cũng như việc công khai các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng vốn đầu tư, vốn hỗ trợ, vốn tài trợ theo quy định.

5. Kiểm tra việc công khai trong lĩnh vực quản lý đất đai, xây dựng, tài nguyên và môi trường (nếu có) Kiểm tra việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; danh mục các khu đất thu hồi, giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất; việc công khai trình tự, thủ tục giải quyết hồ sơ về đất đai, xây dựng, thời hạn giải quyết, phí và lệ phí; cũng như việc công khai các quyết định hành chính có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

6. Kiểm tra việc công khai thủ tục hành chính và việc giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân Kiểm tra việc niêm yết, công khai đầy đủ danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; công khai quy trình, thời hạn, phí và lệ phí; việc công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, đồng thời kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến thủ tục hành chính.

7. Kiểm tra việc công khai trong công tác cán bộ Kiểm tra việc công khai tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức theo thẩm quyền; công khai kế hoạch, chỉ tiêu tuyển dụng và kết quả tuyển dụng, tiếp nhận, bổ nhiệm; công khai các quyết định liên quan đến công tác cán bộ, bảo đảm việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu và thực hiện đúng nguyên tắc công khai, minh bạch theo quy định.

8. Kiểm tra hình thức, thời điểm và phạm vi công khai Kiểm tra việc thực hiện các hình thức công khai, thời điểm công khai và phạm vi công khai, bao gồm việc lựa chọn hình thức công khai phù hợp như niêm yết tại trụ sở, thông báo tại hội nghị, phát thanh trên hệ thống truyền thanh, đăng tải trên trang thông tin điện tử; kiểm tra thời điểm công khai, thời gian niêm yết và việc cập nhật, thay thế nội dung công khai; đồng thời đánh giá mức độ tiếp cận thông tin của người dân, tổ chức và việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân theo quy định của pháp luật.

9. Kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức trong thực hiện công khai, minh bạch, trong đó làm rõ việc chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện công khai, minh bạch của người đứng đầu; việc tự kiểm tra, giám sát nội bộ; việc chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân vi phạm (nếu có), cũng như việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu theo quy định.

10. Kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về công khai, minh bạch Kiểm tra việc công khai, minh bạch, tập trung vào việc bố trí đầu mối và hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; việc tiếp nhận, phân

loại, xử lý theo đúng trình tự, thẩm quyền; việc trả lời, thông báo kết quả giải quyết theo đúng thời hạn; đồng thời tổng hợp các phản ánh, kiến nghị, những tồn tại, vướng mắc để đề xuất biện pháp chấn chỉnh, khắc phục.

IV. HÌNH THỨC, PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Kiểm tra thông qua báo cáo, hồ sơ, tài liệu và theo dõi thường xuyên thực hiện kiểm tra thông qua báo cáo của các Phòng chuyên môn; đối chiếu với hồ sơ, tài liệu, sổ sách, nội dung niêm yết công khai và việc đăng tải thông tin; kết hợp theo dõi thường xuyên thông qua công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

2. Kiểm tra trực tiếp, kết hợp kiểm tra định kỳ và đột xuất Tổ chức kiểm tra trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị; kết hợp kiểm tra định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất khi có phản ánh, kiến nghị hoặc theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục.

3. Tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả Tổng hợp, đánh giá đầy đủ kết quả kiểm tra; xác định rõ tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; lập báo cáo và kiến nghị biện pháp chấn chỉnh, khắc phục theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã: chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các Phòng, Ban chuyên môn có liên quan tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã: có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kế hoạch; cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, theo dõi.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

VII. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thực hiện theo kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn xã năm 2026 và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

VIII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã: có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu về UBND xã (qua Văn phòng HĐND-UBND xã) tổng hợp, báo cáo cấp trên đúng thời gian và nội dung quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã: có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, trình lãnh đạo UBND xã phê duyệt, gửi Thanh tra tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh uỷ đúng theo đề cương và thời gian yêu cầu của UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết, bảo đảm việc kiểm tra việc thực hiện

công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đạt hiệu quả thiết thực.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị năm 2026 trên địa bàn xã Đông Khê./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, VP_(TTN).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Thế Cường